TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THANH BA
TỈNH PHÚ THỌ
---

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
**Độc lập – Tự do – Hanh phúc.**
---

*Bản án số : **11** /2018/HSST*
*Ngày 16/4/2018*

**NHÂN DANH**
**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
---
**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THANH BA, TỈNH PHÚ THỌ**
**Với thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

- *Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà* : **Bà Trần Thị Lệ Thanh**
- *Các hội thẩm nhân dân :*

  **1. Ông Hà Ngọc Lĩnh**

  **2. Bà Vương Thị Thu.**

- *Thư ký toà án ghi biên bản phiên toà* : **Bà Bùi Thị Duyên** - Cán bộ Toà án nhân dân huyện Thanh Ba .

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Ba tham gia phiên toà:* **Ông Nguyễn Khắc Bằng -** Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 4 năm 2018, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân huyện Thanh Ba - tỉnh Phú Thọ xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 09/2018/HSST ngày 21/3/2018 đối với bị cáo:

**Vi Thị C** - sinh ngày 19/5/1952.
- Nơi ĐKNKTT và chỗ ở: Khu 12 - xã Đ, huyện T, tỉnh P.
- Trình độ văn hoá: Lớp 4/10; Nghề nghiệp: Làm ruộng
- Con ông: Vi Bá B (đã chết)
- Con bà: Phạm Thị N (đã chết)
- Chồng: Nguyễn Khắc T - SN 1953, hiện là thương binh 4/4 ở xã Đ.
- Con: Có 05 con, lớn nhất SN 1978, nhỏ nhất SN 1988
- Tiền án, Tiền sự: Không.

Bị cáo không bị bắt giữ, hiện đang tại ngoại tại khu 12, xã Đ, huyện T, tỉnh P. ***Hôm nay có mặt tại phiên toà .***

***Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:**

1.Ông Vi Xuân H sinh năm 1949 (vắng mặt)

Địa chỉ: Khu 1 xã V, thị xã P, tỉnh P**.**

2. Chị Đỗ Thị Thanh N sinh năm 1983 (có mặt)

Địa chỉ: Khu 12 xã Đ, huyện T, tỉnh P.

3. Anh Lý Ngọc T sinh năm 1985 (vắng mặt )

Địa chỉ: Khu 16 xã Đ, huyện T, tỉnh P.

4. Anh Vi Văn H sinh năm 1976 (vắng mặt)

Địa chỉ: Khu 12 xã Đ, huyện T, tỉnh P.

**NHẬN THẤY**

***Bị cáo Vi Thị C bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Ba tỉnh Phú Thọ truy tố về hành vi phạm tội như sau :***

Hồi 16h20 ngày 19/12/2017, tại khu 11 - thị trấn T - huyện T - tỉnh P, Tổ công tác của Công an huyện Thanh Ba đã phối hợp với Công an thị trấn Thanh Ba, kiểm tra hành chính đối với Lý Ngọc T - SN 1985, trú tại khu 16, xã Đ, huyện T có hành vi đánh bạc dưới hình thức mua số lô, số đề cá cược được thua bằng tiền VNĐ. Tổ công tác đã lập biên bản vi phạm hành chính và thu giữ của T 01 cáp đề, có tổng số tiền đánh bạc là 4.800.000đ. T khai nhận vừa mua số lô, số đề của Vi Thị C ở khu 12 - xã Đ.

Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Thanh Ba đã ra lệnh khám xét khẩn cấp nơi ở, đồ vật đối với Vi Thị C - SN 1952, trú tại khu 12 - xã Đ - huyện T. Phát hiện và thu giữ 04 mảnh giấy có các kích thước khác nhau, ghi các chữ và số bằng mực màu đen, 01 chiếc bút bi hiệu JOYKO NT BLACK; Thu giữ trên người C số tiền 5.064.000đ, thu giữ trong tủ quần áo để ở buồng bên phải ngôi nhà số tiền 10.000.000đ.

Tại Cơ quan điều tra, Vi Thị C khai nhận đã bán các số lô, số đề cho Vi Văn H - SN 1976, Đỗ Thành Q - SN 1975 đều ở khu 12, Lý Ngọc T ở khu 16 - xã Đ, Vi Xuân H - SN 1949 ở khu 1 - xã V - thị xã P và một số người khách lạ đến nhà, không biết tên tuổi và địa chỉ. Khi bán cho những người mua số lô, số đề, C ghi các số vào một mảnh giấy gọi là cáp đề đưa cho người mua để làm căn cứ thanh toán trúng thưởng, đồng thời chép các số lô đề mà người mua vào một tờ giấy khác để theo dõi, tổng hợp. Ngoài ra C còn tự mình đánh các số lô, đề khác. Khoảng gần 17h30 hàng ngày C tổng hợp chuyển bảng số lô, số đề cho ông S, trú tại khu 10 - thị trấn T. Ngày 18/12 C bán số lô, số đề cho khách và tự đánh bạc với tổng số tiền là 2.395.000đ, C chuyển bảng và số tiền 300.000đ cho S qua một người trung gian không rõ tên tuổi và địa chỉ. Số lô, số đề bán được C đã chuyển bảng cho S với thỏa thuận số lô tính 22.000đ/ 1 điểm lô, số đề được chiết khấu

20% trên tổng số tiền bán số đề, việc thanh toán thắng thua được thực hiện vào chiều ngày hôm sau. Khi có kết quả xổ số kiến thiết Miền Bắc ngày hôm đó, bảng lô đề của C trúng thưởng 08 điểm lô với số tiền là 640.000đ, chưa thanh toán với S thì bị phát hiện. Số tiền trúng thưởng C đã thanh toán xong cho khách mua số lô. Như vậy tổng số tiền đánh bạc của C ngày 18/12/2017 là 3.035.000đ (Gồm số tiền bán, ghi số lô, số đề 2.395.000đ và số tiền trúng thưởng là 640.000đ).

Ngày 19/12/2017 C bán số lô, số đề cho khách và tự đánh bạc được tổng số tiền 5.925.000đ và bản thân C còn trực tiếp đánh bạc với số tiền 120.000đ.

Cơ quan điều tra đã triệu tập Vi Văn H, Đỗ Thành Q, Lý Ngọc T, Vi Xuân H để điều tra xác minh, các đối tượng đã khai nhận như sau: Khi mua bán số lô, số đề các bên thỏa thuận khi có kết quả xổ số kiến thiết miền Bắc mở thưởng hàng ngày sẽ đối chiếu thắng thua và thanh toán vào ngày hôm sau. Đối với số đề lấy hai số cuối hàng chục và hàng đơn vị của giải đặc biệt làm kết quả trúng thưởng, tỷ lệ cá cược gấp 70 lần. Đối với lô hai số là lấy hai số cuối hàng chục và hàng đơn vị của tất cả các giải thưởng, tỷ lệ cá cược cứ 23.000đ/1 điểm lô, nếu trúng thưởng sẽ được 80.000đ... Riêng đối với số đề người mua nhiều thì được chiết khấu 10% trên tổng số tiền mua số đề, còn số lô không chiết khấu, có trường hợp không chiết khấu hoa hồng. H dùng số tiền vào việc đánh bạc là 310.000đ, T dùng số tiền 4.800.000đ, H dùng số tiền 191.000đ vào việc đánh bạc. Riêng Đỗ Thành Q không thừa nhận việc đánh bạc với C. Ngày 25/02/2018 Công an huyện Thanh Ba đã xử phạt vi phạm hành chính đối với H, T và H về hành vi đánh bạc theo khoản 1 điều 26 Nghị định 167/NĐ-CP của Chính phủ.

Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Thanh Ba triệu tập Phạm Hồng S, sinh năm 1969, trú tại khu 10 - thị trấn T đến ghi lời khai và tiến hành đối chất giữa S và C, nhưng S không thừa nhận việc đánh bạc với C.

Đối với số vật chứng thu giữ khi khám xét tại nhà C và các đối tượng đánh bạc giao nộp, C, T và H khai nhận: 04 tờ giấy là bảng tổng hợp số lô, số đề và 02 cáp đề trong hai ngày 18/12 và 19/12/2017, chiếc bút bi là công cụ dùng để ghi chép bán số lô, số đề. Số tiền 5.064.000đ thu trên người C là tiền bán số lô, số đề cho khách. Đối với số tiền 10.000.000đ thu giữ trong tủ quần áo là của con dâu C không có liên quan đến việc đánh bạc.

Tại bản cáo trạng số 15/CT-VKSTB ngày 19/3/2018 VKSND huyện Thanh Ba đã truy tố Vi Thị C về tội "Đánh bạc" căn cứ khoản 1 điều 248 Bộ luật hình sự .

Tại phiên toà hôm nay Vi Thị C đã thành khẩn khai nhận hành vi: Tại nhà ở của C tại khu 12 xã Đ, huyện T, tỉnh P, C đã đánh bạc bằng hình thức bán số lô, số đề trong hai

ngày 18 và 19/12/2017 cho Vi Văn H, Lý Ngọc T, Vi Xuân H và một số người khách không rõ tên tuổi và địa chỉ; Ngày 18/12/2017 C đánh bạc với tổng số tiền là 3.035.000đ (số tiền bán số lô, số đề là 2.395.000đ + Số tiền trúng thưởng là 640.000đ); Ngày 19/12/2018 C đánh bạc với số tiền là 6.045.000đ, như nội dung bản cáo trạng đã nêu, không có lời tranh luận, bào chữa nào khác.

Đại diện viện kiểm sát đề nghị: Tuyên bố bị cáo Vi Thị C phạm tội " Đánh bạc". Áp dụng khoản 1 điều 248, điều 60 BLHS 1999; điểm i,s khoản 1, khoản 2 điều 51 BLHS 2015 đề nghị xử phạt Vi Thị C từ 12 đến 15 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 24 đến 30 tháng, phạt bổ xung bằng tiền từ 5 đến 7 triệu đồng; Áp dụng điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự 2015, điều 41 Bộ luật hình sự 1999:

- Tịch thu của Vi Thị C 5.064.000đ để xung quỹ Nhà nước.

- Tịch thu để tiêu hủy 04 mảnh giấy có các kích thước khác nhau, ghi các chữ và số bằng mực màu đen là bảng tổng hợp số lô, số đề; 02 cáp đề trong hai ngày 18/12 và 19/12/2017; 01 chiếc bút bi hiệu JOYKO NT BLACK.

- Truy thu của Vi Xuân H số tiền 80.000đ để xung quỹ Nhà nước.

- Truy thu của Vi Thị C số tiền 3.936.000đ để xung quỹ Nhà nước.

- Trả lại cho chị Đỗ Thị Thanh N 10.000.000đ tiền ngân hàng nhà nước Việt Nam.

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên toà. Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của đại diện Viện kiểm sát và lời thú nhận của bị cáo, lời khai của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng.

## XÉT THẤY

Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên toà hôm nay phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, phù hợp với lời khai của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng và vật chứng thu được của vụ án. Vi Thị C đã thừa nhận hành vi phạm tội như sau: Trong hai ngày 18 và 19/12/2017 Tại nhà ở của C tại khu 12 xã Đ, huyện T, tỉnh P, C đã đánh bạc bằng hình thức bán số lô, số đề cho Vi Văn H, Lý Ngọc T, Vi Xuân H và một số người khách không rõ tên tuổi và địa chỉ; Ngày 18/12/2017 C đánh bạc với tổng số tiền là 3.035.000đ (số tiền bán số lô, số đề là 2.395.000đ + Số tiền trúng thưởng là 640.000đ); Ngày 19/12/2018 C đánh bạc với số tiền là 6.045.000đ. Do đó có đủ cơ sở kết luận Vi Thị C phạm tội "**Đánh bạc**", tội phạm và hình phạt được qui định tại khoản 1 điều 248 Bộ luật hình sự.

Khoản 1 điều 248 BLHS quy định:

*"1. Người nào đánh bạc trái phép dưới bất kỳ hình thức nào được thua bằng tiền hay hiện vật có giá trị từ hai triệu đồng đến dưới năm mươi triệu đồng hoặc dưới hai triệu đồng nhưng đã bị kết án về tội này hoặc tội quy định tại Điều 249 của Bộ luật này, chưa được xoá án tích mà còn vi phạm, thì bị phạt tiền từ năm triệu đồng đến năm mươi triệu đồng, cải tạo không giam giữ đến ba năm hoặc phạt tù từ ba tháng đến ba năm ".*

Lời khai của bị cáo đều phù hợp với lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và vật chứng cứ thu được của vụ án, phù hợp với kết quả tranh luận tại phiên tòa.

**Xét tính chất của vụ án** là ít nghiêm trọng, Hành vi của bị cáo gây nguy hại không lớn cho xã hội được quy định trong Bộ luật hình sự. Cờ bạc là căn nguyên của nhiều tệ nạn xã hội, phá hoại hạnh phúc nhiều gia đình, xâm phạm trật tự công cộng, nếp sống văn minh của xã hội. gây mất an ninh trật tự địa phương. Do đó vụ án cần phải được đưa ra xét xử kịp thời nhằm giáo dục riêng đối với bị cáo và phòng ngừa tội phạm nói chung.

**Xét về nhân thân bị cáo thì thấy** :

Bị cáo là người trưởng thành, có sức khỏe, có năng lực trách nhiệm hình sự, nhưng ham muốn thu lời bất chính nên đã cố ý thực hiện hành vi đánh bạc bằng hình thức bán số lô, số đề cho H, T, H và một số người khác. Bị cáo không có tiền án, tiền sự, có nơi cư trú rõ ràng, khi bị bắt giữ đã thật thà khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng 02 tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i,s khoản 1 điều 51 của Bộ luật hình sự 2015. Bị cáo có chồng là thương binh hạng 4/4, được nhà nước tặng thưởng huy chương nên được hưởng thêm một tình tiết giảm nhẹ theo khoản 2 điều 51 Bộ luật hình sự 2015. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự . Ngoài lần phạm tội này bị cáo không có hành vi vi phạm pháp luật nào khác. Vì thế khi lượng hình cần xem xét giảm nhẹ không cần phải áp dụng hình phạt tù cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian cũng đủ để bị cáo trở thành người lương thiện.

**Về hình phạt bổ xung**: Khoản 3 điều 248 Bộ luật hình sự 1999 quy định: " Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ ba triệu đồng đến ba mươi triệu đồng"**.** Bị cáo Vi Thị C có tài sản nhưng là tài sản chung của gia đình, bị cáo làm ruộng không có thu nhập ổn định, nên HĐXX không áp dụng hình phạt bổ xung đối với bị cáo là phù hợp.

**Về vật chứng của vụ án**:

- Đối với số tiền bị cáo dùng để đánh bạc trong 2 ngày 18 và 19/12/2017 là 9.080.000đ, đã thu được 5.064.000 cần tịch thu để sung quỹ nhà nước, Bị cáo đã trả thưởng cho Vi Xuân H là 80.000đ cần tịch thu của H để xung quỹ Nhà nước. Số tiền bị cáo đánh bạc chưa thu được là 3.936.000đ cần truy thu của bị cáo để xung quỹ nhà nước.

- Đối với: 04 mảnh giấy có kích thước khác nhau là bảng tổng hợp số lô, số đề; 02 cáp đề ngày 18 và 19/12/2017; 01 chiếc bút bi hiệu JOYKO NT BLACK cần tịch thu để tiêu hủy.

- Số tiền 10.000.000đ thu trong tủ quần áo nhà C là của chị Đỗ Thị Thanh N - con dâu C, không liên quan đến việc đánh bạc của Vi Thị C nên trả lại cho chị N là hợp pháp.

Đối với Vi Văn H, Lý Ngọc T, Vi Xuân H là những người đã mua số lô, số đề của C. Cơ quan điều tra Công an huyện Thanh Ba đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với H, T, H theo khoản 1 điều 26 Nghị định 167/NĐ-CP là phù hợp.

Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo C phải nộp theo qui định của pháp luật.

**Vì các lẽ trên :**

## QUYẾT ĐỊNH

***Tuyên bố: Bị cáo Vi Thị C phạm tội "Đánh bạc"***.

-Áp dụng khoản 1 điều 248, điều 60 Bộ luật hình sự 1999; điểm i,s khoản 1, khoản 2 điều 51 Bộ luật hình sự 2015.

Xử phạt : **Vi Thị C 09 (chín) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 18(mười tám) tháng, thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm**. Giao bị cáo Vi Thị C cho Ủy ban nhân dân xã Đ để giám sát giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo C có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân xã Đ trong việc giám sát giáo dục bị cáo.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 điều 69 của Luật thi hành án hình sự.

**Về vật chứng:** Áp dụng khoản 1, 2 Điều 47 Bộ luật hình sự 2015; khoản 1,2,3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu để tiêu hủy 04 mảnh giấy có kích thước khác nhau là bảng tổng hợp số lô, số đề, 02 cáp đề ngày 18 và 19/12/2017; 01 chiếc bút bi hiệu JOYKO NT BLACK .

- Tịch thu xung quỹ nhà nước của Vi Thị C số tiền 5.064.000đ (năm triệu không trăm sáu mươi tư nghìn đồng) .

- Truy thu của Vi Thị C số tiền 3.936.000đ (ba triệu chín trăm ba mươi sáu nghìn đồng) để xung quỹ Nhà nước.

- Truy thu của Vi Xuân H số tiền 80.000đ ( tám mươi nghìn đồng) để xung quỹ Nhà nước.

- Trả lại cho chị Đỗ Thị Thanh N số tiền 10.000.000đ tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam.

**Về án phí hình sự sơ thẩm**: Áp dụng khoản 1 điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH ngày 30/12/2016

của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo Vi Thị C phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng).

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt được quyền kháng cáo; Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng trong hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được giao hoặc niêm yết hợp lệ./.

**Các hội thẩm nhân dân** **Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

**Trần Thị Lệ Thanh**